|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV**ỦY BAN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆVÀ MÔI TRƯỜNG**Số: 870/BC-UBKHCNMT15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 31tháng 8 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Một số vấn đề lớn về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý**

**dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện**

Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội đã thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện, có **87** lượt ý kiến phát biểu thảo luận ở Tổ và ở Hội trường. Đa số ý kiến đại biểu Quốc hội (ĐBQH) tán thành về sự cần thiết ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện(VTĐ) và cơ bản nhất trí với nhiều nội dung chủ yếu của dự thảo Luật.

Ngay sau kỳ họp, trên cơ sở ý kiến của các vị ĐBQH, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo cơ quan chủ trì thẩm tra, cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan quán triệt, bám sát các mục tiêu chính sách, quan điểm và yêu cầu đối với dự án Luật trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 3; tiếp tục tổ chức khảo sát, hội thảo, tọa đàm để có thêm cơ sở lý luận, thực tiễn hoàn thiện dự thảoLuật[[1]](#footnote-3).

Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường (KH,CN&MT) nhận thấy, đây là dự án Luật có tính chuyên ngành sâu, phức tạp, một số vấn đề mới chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn tại Việt Nam. Việc tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật được tiến hành thận trọng, kỹ lưỡng; xem xét, đánh giá các chính sách một cách toàn diện, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; chỉ những vấn đề đã rõ, được thực tiễn chứng minh thì quy định trong Luật; những vấn đề mới, chưa được kiểm nghiệm, cần điều chỉnh linh hoạt để phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội trong từng giai đoạn thì quy định nguyên tắc trong Luật và giao Chính phủ quy định chi tiết. So với dự thảo Luật trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 3, dự thảo Luật sau khi tiếp thu, chỉnh lý đã bổ sung thêm **02** điều; sửa đổi, bổ sung thêm **04**điều; đồng thời sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 64 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Phụ lục 4 Luật Đầu tư để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Phiên họp chuyên đề pháp luật tháng 8/2022(Thông báo số 1380/TB-TTKQH ngày 22/8/2022 của Tổng Thư ký Quốc hội về Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số VTĐ), Thường trực Ủy ban KH,CN&MT tiếp tục phối hợp với cơ quan soạn thảo, các cơ quan hữu quan tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật. Thực hiện phân công của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT xin báo cáo một số vấn đề lớn trong quá trình tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số VTĐđể các vị ĐBQHhoạt động chuyên trách thảo luận, đóng góp ý kiến, cụ thể như sau:

**1. Về quy định giới hạn tổng độ rộng băng tần thông tin di động một doanh nghiệp được cấp phép sử dụng (khoản 3 Điều 1 dự thảo Luật)**

Có ý kiến đề nghị cân nhắc quy định này, làm rõ việc giới hạn có làm giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường, gây ảnh hưởng đến doanh nghiệp, quyền lợi của người dân trong việc lựa chọn doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và sử dụng dịch vụ mạng thông tin di động hay không. Có ý kiến đề nghị bổ sung, làm rõ nguyên tắc, yêu cầu, điều kiện để xác định hạn mức sử dụng băng tần nhằm bảo đảm phù hợp với Hiến pháp 2013 và Luật Cạnh tranh về quyền tự do kinh doanh, quyền tự do cạnh tranh của doanh nghiệp.

Thường trực Ủy ban KH,CN&MTxin báo cáo như sau:

Băng tần dành cho thông tin di động là hữu hạn.Nếu không giới hạn tổng độ rộng băng tần thông tin di động mà một doanh nghiệp được sử dụng thì với phương thức cấp phép thông qua đấu giá và cho phép chuyển nhượng có thể dẫn đến tình trạng doanh nghiệp có tiềm lực kinh tế mạnh sẽ thâu tóm lượng lớn tần số, các doanh nghiệp khác bị ảnh hưởng, có thể dẫn đến tình trạng độc quyền, làm giảm, thậm chí triệt tiêu tính cạnh tranh của thị trường.

Quy định giới hạn tổng độ rộng băng tần thông tin di động được cấp phép áp dụng với mọi doanh nghiệp. Do đó, không gây bất bình đẳng đối với một doanh nghiệp cụ thể nào, không làm giảm sức cạnh tranh của thị trường và cũng không ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân khi lựa chọn doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, không cản trở quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh của doanh nghiệp, không trái với khoản 2 Điều 14 và Điều 33 Hiến pháp năm 2013, Luật Cạnh tranh.

Theo kinh nghiệm của 22 quốc gia thuộc Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD), có 19/22 quốc gia (chiếm 86%) quy định giới hạn băng tần thông tin di động một doanh nghiệp được cấp.

Vì vậy, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đề nghị cho giữ quy định này như dự thảo Luật.

2. Về phương thức cấp phép (khoản 5, 6, 7, 8 Điều 1 dự thảo Luật)

Có ý kiến đề nghị cân nhắc thận trọng để đưa ra được phương thức cấp phép phù hợp trong 5 năm tới hoặc lâu hơn sao cho phù hợp với thực tiễn; có ý kiến đề nghị chỉ đấu giá, không thi tuyển; nhiều ý kiến đề nghị quy định tiêu chí, điều kiện cấp giấy phép sử dụng tần số VTĐ cho từng phương thức.

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT xin báo cáo như sau:

Dự thảo Luật tiếp tục kế thừa và giữ cả 3 phương thức cấp phép như Luật Tần số VTĐ năm 2009, trong đó bổ sung quy định cụ thể về loại băng tần, kênh tần số được đấu giá, thi tuyển và cấp trực tiếp; điều kiện tham gia đấu giá, thi tuyển quyền sử dụng tần số VTĐ để bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với từng hoàn cảnh, điều kiện cụ thể khi triển khai áp dụng.

Trong dự thảo Luật,phương thức cấp phép thông qua đấu giá đã được chú trọng hơn, bởi vì cấp phép thông qua đấu giá là cách thức phân bổ tài nguyên minh bạch, rõ ràng; doanh nghiệp cạnh tranh về giá để được tiếp cận quyền sử dụng đối với các băng tần, kênh tần số có giá trị thương mại cao. Tại nhiều quốc gia, việc đấu giá đối với loại băng tần, kênh tần số mang lại một nguồn thu lớn cho ngân sách Nhà nước. Việc thực hiện cơ chế đấu giá sẽ góp phần hạn chế được những doanh nghiệp không đủ năng lực, qua đó tài nguyên tần số phân bổ đến được với những doanh nghiệp có khả năng sử dụng hiệu quả.

Các phương thức cấp phép không thông qua đấu giá (thi tuyển, cấp trực tiếp)vẫn cần thiết phải duy trì, khi Nhà nước cần tác động trực tiếp vào thị trường như: tạo ra các doanh nghiệp mới để thúc đẩy cạnh tranh hoặc phủ sóng công nghệ mới trên diện rộng trong một khoảng thời gian nhất định hoặc trong trường hợp đặc biệt.

Tiếp thu ý kiến ĐBQH, các nội dung về phương thức, điều kiện cấp phép thông qua đấu giá, thi tuyển, cấp trực tiếp đã được thể hiện tại các khoản 5, 6, 7, 8 Điều 1 dự thảo Luật.

**3. Về cấp lại giấy phép sử dụng băng tần (khoản 10 Điều 1 dự thảo Luật)**

Một số ý kiến đề nghị làm rõ tại sao có quy định các mốc thời gian doanh nghiệp phải nộp đề nghị cấp lại là 03 năm và 06 tháng; có thể nâng từ 03 năm lên thành 05 năm để tạo điều kiện cho doanh nghiệp chủ động phương án kinh doanh không; có ý kiến đề nghị xem xét thời hạn cấp lại để tránh tình trạng giấy phép hết hạn rồi nhưng thủ tục cấp lại vẫn chưa kịp. Một số ý kiến đề nghị thể hiện lại quy định về cấp lại giấy phép cho rõ ràng. Một số ý kiến đề nghị giao Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chí cụ thể xác định tính hiệu quả sử dụng băng tần, kênh tần được cấp lại.

Thường trực Ủy ban KH,CN&MT xin báo cáo như sau:dự thảo Luật đã tiếp thu các ý kiến của ĐBQH để quy định rõ việc cấp lại giấy phép sử dụng băng tần và các điều kiện để cấp lại giấy phép sử dụng băng tần, như: các khối băng tần đã cấp phép trước đó phải phù hợp với việc phân chia các khối băng tần của quy hoạch băng tần áp dụng cho chu kỳ giấy phép mới; doanh nghiệp không vi phạm cam kết triển khai mạng viễn thông, đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về viễn thông, tần số vô tuyến điện trước đó; nộp đủ, đúng thời hạn tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện và phí sử dụng tần số vô tuyến điện... Đồng thời, tiếp thu ý kiến ĐBQH, dự thảo Luật đãquy định rõ trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông phải thông báo quy hoạch băng tần chậm nhất 03 năm trước ngày giấy phép sử dụng băng tần hết hiệu lực.Đây là khoảng thời gian đủ dài, đảm bảo doanh nghiệp còn có thời gian để thực hiện chuyển đổi mạng lưới và khách hàng nếu băng tần không được cấp lại.

Tiếp thu ý kiến của ĐBQH, dự thảo Luật đã sửa đổi quy định mốc thời gian doanh nghiệp phải nộp đề nghị cấp lại là 03 năm và 06 tháng tại khoản 10 Điều 1.

## 4. Về sử dụng tần số VTĐ được phân bổ riêngphục vụ quốc phòng, an ninh để kết hợp phát triển kinh tế (điểm c khoản 17 Điều 1 dự thảo Luật)

Qua thảo luận về nội dung này tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV, có một số ý kiến (07 ý kiến) tán thành sử dụng tần số VTĐ được phân bổ riêng phục vụ quốc phòng, an ninh để kết hợp phát triển kinh tế trên cơ sở đánh giá từ thực tiễn cần bảo đảm quốc phòng, an ninh và cho rằng nếu sử dụng các mạng kinh tếhiện có thì không đáp ứng được các yêu cầu về thiết bị, bảo mật và triển khai nhiệm vụ; nhiều ý kiến (21 ý kiến) đề nghị chưa quy định việc sử dụng tần số VTĐ được phân bổ riêng phục vụ quốc phòng, an ninh để kết hợp phát triển kinh tế; nhiều ý kiến (19 ý kiến) đề nghị nghiên cứu, cân nhắc kỹ lưỡng thêm về chính sách này vì đây là nội dung lớn của dự án Luật và bởi một số lý do ảnh hưởng đến bảo mật, cạnh tranh, bình đẳng, vấn đề quản lý giám sát của các cơ quan nhà nước, bảo đảm tính khả thi của Luật trong thực tiễn.

Về vấn đề nêu trên, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Phiên họp chuyên đề pháp luật tháng 8/2022với 02 phương án để Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định, đó là (i) phương án không quy định việc sử dụng tần số VTĐ được phân bổ riêng phục vụ quốc phòng, an ninh để kết hợp phát triển kinh tếtrong dự thảo Luật và (ii) phương ánquy định nội dung trên vào dự thảo Luật theo Tờ trình của Chính phủ.Sau khi thảo luận, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thấy rằng, nội dung này cần phải có thêm thời gian nghiên cứu, đánh giámột cách kỹ lưỡng cũng như tìm hiểu thêm kinh nghiệm quốc tế… và yêu cầu*“nghiên cứu cơ chế theo hướng cấp quyền sử dụng tần số thương mại cho doanh nghiệp quốc phòng an ninh để khi cần có thể huy động sử dụng cho mục đích quốc phòng, an ninh”[[2]](#footnote-4).* Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các ĐBQH, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT phối hợp với cơ quan soạn thảođã nghiên cứu vàthống nhất đề xuất02 phương án xin ý kiến các vị ĐBQH hoạt động chuyên trách. Cụ thể như sau:

***- Phương án 1 (tiếp thu, chỉnh lý theo tinh thần Thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội[[3]](#footnote-5)): Bổ sung điểm d khoản 4 Điều 18 của Luật Tần số VTĐ, cụ thể như sau:***

*“d) Băng tần, kênh tần số quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này khi cấp cho doanh nghiệp quốc phòng, an ninh với thời hạn không quá 03 năm để phát triển kinh tế kết hợp với quốc phòng, an ninh theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở đề nghị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an trong trường hợp đặc biệt.*

*Sau khi giấy phép hết thời hạn, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức đánh giá hiệu quả của việc sử dụng băng tần, kênh tần số đã cấp để đề xuất Thủ tướng Chính phủ quyết định dừng sử dụng hoặc cho phép doanh nghiệp tiếp tục sử dụng với thời hạn tối đa không quá 12 năm.”.*

***Thường trực Ủy ban KH,CN&MT nhận thấy với việc bổ sung nội dung như trên, sẽ không cần thiết phải bổ sung khoản 4 Điều 45.***

***- Phương án 2: Theo Tờ trìnhsố 162/TTr-CP ngày 07/5/2022 của Chính phủ tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV (bổ sung khoản 4 Điều 45)[[4]](#footnote-6), cụ thể như sau:***

*“Trường hợp đặc biệt, doanh nghiệp quốc phòng, an ninh cần sử dụng tần số vô tuyến điện được phân bổ riêng phục vụ quốc phòng, an ninh để kết hợp phát triển kinh tế phải có phương án sử dụng băng tần báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Công an xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định theo nguyên tắc phương án sử dụng kết hợp không làm ảnh hưởng đến việc đảm bảo quốc phòng, an ninh và sự cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động viễn thông.”*

Ngoài những nội dung nêu trên, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT đã nghiên cứu tiếp thu ý kiến các vị ĐBQH, rà soát, chỉnh lý cả về nội dung, kỹ thuật văn bảnđể hoàn thiện dự thảo Luật.

Trên đây là Báo cáo một số vấn đề lớn về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số VTĐ, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT xin trân trọng báo cáo các vị ĐBQH xem xét, cho ý kiến.

*Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện; (2) Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện sau khi được tiếp thu, chỉnh lý; (3) Bảng so sánh dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện đã được tiếp thu, chỉnh lý và dự thảo Luật trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 3;(4) Thông báo số 1380/TB-TTKQH ngày 22/8/2022 của Tổng Thư ký Quốc hội vềKết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật tại Phiên họp chuyên đề pháp luật tháng 8/2022; (5) Báo cáo tổng hợp ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- ĐBQH dự HN ĐBQH hoạt động chuyên trách;- UBTVQH (để b/c);- Chính phủ;- VPCP; các Bộ: TTTT, Tư pháp;- TT UB PL, UB KH,CN&MT; - Lưu: HC, KHCNMT.E-pas: 72253 | **TM. THƯỜNG TRỰC ỦY BAN****CHỦ NHIỆM** ***Đã ký*****Lê Quang Huy** |

1. Ngay sau Kỳ họp thứ 3 của Quốc hội, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Ủy ban KH,CN&MT phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan liên quan nghiên cứu ý kiến của các vị ĐBQH; gửi văn bản đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, phối hợp giải trình, bổ sung báo cáo về một số nội dung của dự án Luật trên cơ sở ý kiến của ĐBQH; tổ chức các cuộc làm việc với một số bộ, ngành, cơ quan liên quan (Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng…); hội thảo khu vực, tọa đàm chuyên gia để lấy ý kiến về dự án Luật.Sáng ngày16/8/2022, Uỷ ban KH,CN&MT đã phối hợp với Viện Nghiên cứu lập pháp tổ chức toạ đàm chuyên sâu về “*Sử dụng tần số vô tuyến điện được phân bổ riêng phục vụ quốc phòng, an ninh để kết hợp phát triển kinh tế*”. [↑](#footnote-ref-3)
2. Thông báo số 1380/TB-TTKQH ngày 22/8/2022 của Tổng Thư ký Quốc hộivề Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số VTĐ. [↑](#footnote-ref-4)
3. Thông báo số 1380/TB-TTKQH ngày 22/8/2022 của Tổng Thư ký Quốc hội về Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số VTĐ. [↑](#footnote-ref-5)
4. Tại Kỳ họp thứ 3, nhiều ý kiến ĐBQH đề nghị chưa quy định; cần nghiên cứu, cân nhắc kỹ lưỡng nội dung này; một số ý kiến thì tán thành việc bổ sung khoản 4 vào Điều 45. Cơ quan thẩm tra đề nghị cần nghiên cứu, cân nhắc kỹ lưỡng, trước mắt chưa bổ sung khoản 4 Điều 45 (Báo cáo thẩm tra số 623/BC-UBKHCNMT15 ngày 20/5/2022 của Ủy ban KH,CN&MT tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV). [↑](#footnote-ref-6)